

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

Môn học: PLC nâng cao (22826301)

Ngày thi: 20/02/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B103

Số SV có mặt: 29...
Số bài thi: ...29...
Số tờ giấy thi: 29...

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123150067	Lê Nhật	Anh	25/08/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7.8	4,8	6,0	
2	2123150006	Lê Hữu	Bằng	08/06/2005	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	6.9	5,8	6,2	
3	2122150078	Lương Văn	Bình	24/10/2004	CCQ2215C		<i>(Signature)</i>	7.1	5,0	5,8	
4	2122060059	Hà Đức	Cang	06/02/2004	CCQ2206B		<i>(Signature)</i>	7.3	5,5	6,2	
5	2123150034	Nguyễn Văn	Cảnh	11/04/2005	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	6.4	5,0	5,6	
6	2123150044	Lê Đình	Chương	15/05/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7.3	5,0	5,9	
7	2122150080	Nguyễn Duy	Cường	21/04/2004	CCQ2215C		<i>(Signature)</i>	5.5	6,5	6,1	
8	2123150002	Nguyễn Bá	Đạt	08/05/2003	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7.9	9,0	8,6	
9	2123150056	Nguyễn Ngọc Tiến	Đạt	05/02/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7.1	6,3	6,6	
10	2123150030	Nguyễn Thành	Đạt	17/08/2005	CCQ2315A			0.0			
11	2123150054	Trần Thành	Đạt	19/05/2005	CCQ2315B			7.1			
12	2123150043	Huỳnh Quốc	Duy	11/09/2003	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7.0	6,0	6,4	
13	2123150036	Võ Hồ Bảo	Duy	14/06/2005	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	8.4	6,8	7,4	
14	2123150050	Phạm Ngọc	Hiền	14/03/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	8.1	6,0	6,8	
15	2123150020	Đoàn Hoàng	Hiệp	12/11/2005	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	7.6	5,0	6,0	
16	2123150035	Trần Minh	Hồ	06/05/2005	CCQ2315A			0.0			
17	2123150045	Nguyễn Đức	Hoà	07/09/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7.3	4,0	5,3	
18	2123150061	Nguyễn Nhất	Hòa	21/05/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7.6	6,5	6,9	
19	2123150059	Nguyễn Minh	Hoàn	07/01/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7.7	7,8	7,8	
20	2121060032	Nguyễn Hoàng	Huân	17/09/2002	CCQ2106A		<i>(Signature)</i>	7.1	2,0	4,0	
21	2123150019	Lê Văn	Hưng	13/01/2005	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	8.1	2,3	4,6	
22	2123150007	Lê Thanh	Huy	28/03/2005	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	7.1	3,5	4,9	
23	2123150003	Phạm Duy	Khanh	07/05/2004	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	6.5	6,0	6,2	
24	2123150029	Trương Tuấn	Kiệt	28/01/2005	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	7.6	4,8	5,9	
25	2122060010	Châu Ngọc	Lân	03/03/2004	CCQ2206A		<i>(Signature)</i>	7.2	5,3	6,1	
26	2122150044	La Ngọc	Lễ	29/08/2004	CCQ2215C		<i>(Signature)</i>	7.2	7,3	7,3	
27	2123150037	Trần Hoài	Linh	13/09/2005	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	7.6	4,8	5,9	
28	2123150021	Nguyễn Thành	Lộc	08/05/2003	CCQ2315A		<i>(Signature)</i>	6.6	6,0	6,2	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC nâng cao (22826301)

Ngày thi: 20/02/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B103

Số SV có mặt: 29

Số bài thi: 29

Số tờ giấy thi: 29

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)
Lâm Văn Quốc, Dương Phước Phát, Đỗ Phụng Nữ, Nguyễn Việt Khoa

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2123150023	Tô Hữu	Lực	29/01/2005	CCQ2315A		<i>Lực</i>	6.8	5.8	6.2	
30	2123150070	Lê Hoài	Nam	05/10/2005	CCQ2315B		<i>Nam</i>	6.7	7.5	7.2	
31	2123150014	Nguyễn Hồng	Nhật	01/06/2005	CCQ2315A		<i>Nhật</i>	8.1	6.5	7.1	
32	2123150058	Nguyễn Như	Phát	01/01/2005	CCQ2315B		<i>Phát</i>	7.3	5.0	5.9	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: PLC nâng cao (22826301)

Ngày thi: 20/02/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B104

Số SV có mặt: 24

Số bài thi: 24

Số tờ giấy thi: 24

Lâm Q. Châu

Thủy Văn

Phạm

Ng. Việt Khoa

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123150012	Võ Văn Phát	07/07/2005	CCQ2315A	1	Phát	5.2	1,8	3,2	
2	2123150060	Huỳnh Nhựt Phong	19/08/2005	CCQ2315A	1	Phong	5.1	1,3	2,8	
3	2123150005	Đỗ Văn Phú	05/10/2005	CCQ2315A	1	Phú	8.2	5,0	6,3	
4	2123150013	Võ Hồng Phức	30/11/2005	CCQ2315A			5.4			
5	2122060045	Bùi Anh Quang	05/05/2003	CCQ2206B	1	Buonay	7.6	3,8	5,3	
6	2123150063	Phan Huy Sang	08/03/2005	CCQ2315B	1	Sang	7.6	3,3	5,0	
7	2121060011	Hà Ngọc Sáng	22/03/2003	CCQ2106A	1	Sang	6.7	5,8	6,2	
8	2122060076	Nguyễn Thanh Sáng	25/05/2004	CCQ2206B	1	Sang	7.4	3,0	4,8	
9	2123150051	Huỳnh Tấn Sanh	17/09/2005	CCQ2315B	1	Sanh	7.0	2,8	4,5	
10	2123150047	Phạm Đăng Sơn	29/03/2005	CCQ2315B	1	Son	7.9	6,3	6,9	
11	2123150046	Phan Thành Sỹ	24/07/2005	CCQ2315B	1	Sy	8.0	4,8	6,1	
12	2123150057	Bùi Đức Tài	15/10/2004	CCQ2315B	1	Tai	7.5	6,3	6,8	
13	2123150062	Nguyễn Minh Thắng	23/10/2005	CCQ2315B			0.0			
14	2123150016	Trần Ngọc Thanh	29/12/2005	CCQ2315A	1	Thanh	7.2	2,8	4,6	
15	2122150035	Huỳnh Văn Thịnh	28/09/2003	CCQ2215B	1	Thinh	7.5	3,5	5,1	
16	2123150042	Trần Thanh Thông	14/06/2005	CCQ2315B	1	Thung	8.1	5,8	6,7	
17	2123150039	Phạm Đình Thuận	23/08/2005	CCQ2315B			0.0			
18	2123150025	Khúc Văn Tiến	05/10/2005	CCQ2315A	1	Tien	7.6	1,5	3,9	
19	2123150008	Nguyễn Chí Tiến	09/04/2005	CCQ2315A	1	Tien	8.8	7,8	8,2	
20	2123150098	Nguyễn Tân Tiến	31/08/2003	CCQ2315A			0.0			
21	2123150041	Nguyễn Ngọc Toàn	06/11/2005	CCQ2315B			0.0			
22	2123150053	Nguyễn Hữu Trí	20/04/2005	CCQ2315B	1	Tri	8.5	8,0	8,2	
23	2123150080	Đỗ Văn Triều	16/09/2005	CCQ2315B	1	Triu	8.1	9,0	8,6	
24	2123150038	Trào Công Trình	20/10/2005	CCQ2315B	1	Trinh	7.7	4,0	5,5	
25	2122150030	Hồ Quang Trung	28/10/2004	CCQ2215B	1	Trung	7.1	8,5	7,9	
26	2123150017	Phạm Minh Trường	17/01/2003	CCQ2315A	1	Truong	7.8	9,3	8,7	
27	2123150032	Phạm Quang Trường	01/01/2005	CCQ2315A			0.0			
28	2123150018	Nguyễn Văn Anh Tuấn	03/04/2005	CCQ2315A			0.0			

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Môn học: PLC nâng cao (22826301)

Ngày thi: 20/02/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B104

Cán bộ coi thi 1
Minh
Lâm & Châu

Cán bộ coi thi 2
Thyuan
Lê Phan
Thủy Văn

G.Viên chấm thi 1
L
Đoàn Văn Việt Hoa

G.Viên chấm thi 2
Minh

Số SV có mặt: *24*

Số bài thi: *24*

Số tờ giấy thi: *24*

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2123150024	Võ Anh	Tuấn	19/11/2005	CCQ2315A			7.1			
30	2123150049	Nguyễn Ngọc	Tường	26/01/2005	CCQ2315B	1	<i>Đ</i>	7.9	5,5	6,5	
31	2123150048	Vũ Khắc	Tường	22/08/2005	CCQ2315B	1	<i>E</i>	7.7	8,3	8,1	
32	2123150052	Trần Long	Vĩ	04/05/2005	CCQ2315B	1	<i>L</i>	8.0	6,5	7,1	